

DỰ ÁN THÉP CÀ NÁ NINH THUẬN “LỢI BÁT CẬP HẠI”!

Tô Văn Trường

Tôn Hoa Sen:
'Ngu gì mà không làm thép?'



Từ dự án nhà máy thép Formosa (FMS) nhìn lại dự án nhà máy thép Cà Ná-Ninh Thuận có nhiều điểm cần suy ngẫm. Thực tế, FMS đã có quan hệ với Việt Nam từ năm 2000. Hồi ấy, cũng có chuyên gia cảnh báo về sự thất bại của FMS về xây dựng nhà máy thép này ở Đài Loan nhưng không ai thèm quan tâm.

Xét về khía cạnh khác, ở Trung Quốc, thép đang bị thừa, sản xuất thép lại tiêu thụ nhiều tài nguyên và gây ô nhiễm trầm trọng nên họ "dumping" vào thị trường Âu châu, cạnh tranh bần, kiểu giá rẻ mạt làm cho những nhà máy bên đó phải đóng cửa. Vì thế mà EU “cấm cửa”. Nên họ tìm sang thị trường Việt Nam “dễ tính, dễ mua”.

Có ý kiến cho rằng, các dự án lớn của tư nhân Việt nam, phần lớn đều có yếu tố Trung Quốc “chống lưng” bởi vì VN đang thiếu vốn đầu tư. Hình ảnh mới đây đại diện của dự án nhà máy thép Cà Ná, Ninh Thuận đi kèm với các vị chuyên gia Trung Quốc khảo sát thực địa ở Ninh Thuận, không có gì lạ! Nhiều công ty Trung Quốc lập các công ty ở Hồng Kông mang tên Tây, rồi **các công ty tây “giả cày này” nhảy vào VN, nhiều người cứ tưởng bở hay cố tình nói là ‘công ty phương tây, “công nghệ tây” không biết ngượng!**

Theo Ts Trần Minh Huân cho biết Cà Ná là một tên quen biết của người dân khắp nước, muối Cà Ná nổi tiếng thơm ngon. Nhưng trước tiên, Cà Ná là vùng đất, biển trời vô cùng đẹp. Mỗi khi đi ô tô qua đây, hầu như ai cũng dừng lại ngắm cảnh.

Nhưng, nghe nói tỉnh Ninh Thuận đã quyết giành nơi đây cho tập đoàn thép Hoa Sen rồi, đồng ý cấp 1.400 ha, cung cấp 300.000 m³ nước/ngày đêm và đảm bảo đủ điện cho sản xuất 12 (hay 16) triệu tấn thép mỗi năm, kiến nghị mức thuế thu nhập doanh nghiệp 10 % trong suốt 69 năm đời dự án và giảm 50 % thuế thu nhập cá nhân cho người làm việc tại đại dự án thép này, miễn thuế nhập khẩu máy móc-thiết bị-vật liệu cho sản xuất. Tỉnh còn hứa xây dựng hạ tầng kỹ thuật đến tận hàng rào nhà máy.

Theo dự thảo thỏa thuận hợp tác chiến lược với UBND tỉnh Ninh Thuận, Công ty CP Tập đoàn Hoa Sen (HSG) dự kiến đầu tư dự án khu liên hợp luyện cán thép Hoa Sen Cà Ná - Ninh Thuận có vốn đầu tư lên tới 10,6 tỉ USD (hơn 230.000 tỉ đồng), công suất 16 triệu tấn/năm.

Thực ra, các công ty thép nước ngoài muốn đầu tư vào Việt Nam đều đã để ý tới Cà Ná, trong đó có Posco-tập đoàn sản xuất thép lớn thứ 3 thế giới. **Nhưng các công ty đều quay lưng vì lẽ:** Tàu lớn chở quặng, than có trọng tải cỡ 100, 200 và 300 nghìn tấn phải đậu ngoài biển mở (open sea), cung cấp điện vào thời điểm lúc đó cũng có vấn đề, cung cấp nước càng là vấn đề lớn, và cũng ngại đụng chạm đến việc phá bỏ nghề làm muối truyền thống có tiếng ở đây. Thế rồi, Posco chọn Văn Phong, tàu biển lớn cập ngay bến cảng, nằm trong vịnh kín, không có bồi lắng vịnh; nhưng Posco sai lầm đưa ra thiết kế chiếm đến 2/3 diện tích mặt đất và mặt nước của cảng chung chuyên dự kiến xây của Vinalines mặc dù lúc đó và ngay bây giờ cảng chung chuyên tương lai không có “chân hàng”.

Hồi đó, Vinashine và một công ty nước ngoài cũng đã “nhảy” vào đây đầu tư nhà máy thép lớn. Nhiều diêm dân đã mất diện tích làm muối để nhường chỗ cho dự án thép từ đó đến nay.

Chẳng lẽ ai cũng “mua được chỗ” trong quy hoạch?

Mới đây, công luận đã phản ứng việc công ty Xuân Thiện thuộc tập đoàn kinh tế Xuân Thành có kế hoạch xây dựng dự án hệ thống công trình giao thông thủy trên sông Hồng để nối kết với Vân Nam-Trung Quốc.?. Xem

ra, Bộ trưởng Bộ Tài nguyên & Môi trường rất tinh táo là yêu cầu các cơ quan chức năng của Bộ tiến hành lập quy hoạch tổng hợp tài nguyên nước sông Hồng một cách bài bản, theo đúng luật tài nguyên nước để trả lời vấn đề có cần công trình nói trên hay không?

Ngược lại, Bộ Công thương mới đây đã vội vã đưa dự án thép Cà Ná - Ninh Thuận bổ sung vào quy hoạch ngành thép giai đoạn 2020 xét đến 2025 (coi:<http://www.thesaigontimes.vn/150945/Ban-khoan-du-an-can-thep-Hoa-Sen-Ca-Na.html>)?.

Theo TS Vũ Quang Việt đánh giá thị trường thép dư thừa, đặc biệt là từ Trung Quốc sản lượng bằng 50% thị trường thế giới, nên phải bán phá giá. Giá thép thô giảm từ \$1200/tấn xuống còn khoảng \$320/tấn. Trong khi đó chi phí tối thiểu để sản xuất, và không chi một xu bảo vệ môi trường là \$300/tấn. Chi phí bảo vệ môi trường cho 1 tấn thép theo yêu cầu hiện nay của Mỹ lên đến 74\$/tấn, và \$17/tấn với chuẩn năm 2005. Nếu sản xuất thép ở Việt nam phải tính đủ chi phí bảo vệ môi trường thì chỉ có “ăn cám mà sống”!

Chuyên gia kinh tế Phạm Chi Lan đặt câu hỏi rất đáng suy ngẫm “*vậy cái quy hoạch này có ý nghĩa gì, khi cứ có ai định đầu tư là bổ sung vào quy hoạch? Chẳng lẽ ai cũng có thể mua chỗ mới trong quy hoạch à? Mong các anh chị khác cũng lên tiếng, để giúp đất nước tránh một vụ Formosa thứ hai, mà lần này đau hơn là lại do chính người Việt làm và mang tên Hoa Sen, loài hoa quý của nhà Phật và đã từng được nhiều người bình chọn là quốc hoa của nước ta*” vv...

Nhu cầu và công nghệ sản xuất thép

Ngành xây dựng nhà ở, công sở, công xưởng, cầu đường, thủy lợi, thủy điện, đóng tàu, động cơ, biến thế vv... sử dụng thép nhiều nhất, chiếm tới 70-80 %. Để đáp ứng nhu cầu này phải sử dụng công nghệ “blast furnace” (lò cao) là chủ yếu. Chỉ có tỷ lệ nhỏ được áp dụng công nghệ luyện thép từ sắt xộp, sắt hoàn nguyên, thiêu kết, thép phế. Sản xuất thép có công

suất cỡ triệu tấn trở lên đi từ quặng đều phải sử dụng công nghệ lò cao. Đương nhiên, trình độ có khác nhau về mức tiêu hao, về phối liệu.

Còn thép chế tạo chỉ khoảng 15-20 %. Phần lớn các nhà máy chế tạo máy móc, thiết bị đều có lò luyện thép riêng, công suất 5, 10, 20, 30, 50 tấn/mẻ, sẽ luyện thép chế tạo, thép carbon cao, thép hợp kim để phục vụ cho chế tạo tại chỗ. Công suất của những phân xưởng như thế không quá 30-50 nghìn tấn.

Để chế tạo thép hợp kim phải có ferro, như ferrochrome, ferro mangan, ferro titan... Như vậy, phải có xưởng ferro. Các xưởng này, khi hoạt động tiêu thụ điện rất lớn. Còn thép hợp kim đặc biệt, các nhà máy chế tạo cũng tự làm. Nhà máy sản xuất thép chế tạo, thép hợp kim trên thế giới có công suất cũng chỉ 100-200 nghìn tấn/năm, nhưng không nhiều.

Hiện nay, sản xuất thép trong nước ta đã đáp ứng đủ nhu cầu thép xây dựng, thép cán nguội, ống thép, tôn mạ kim loại và tôn phủ màu. Một số sản phẩm xuất khẩu cao như tôn mạ, ống thép, thép cán nguội. Nhưng thực tế là nhà máy thép nào hoạt động tốt nhất mới đạt 60% công suất, nhiều nhà máy chỉ đạt 30% công suất.

Căn cứ các số liệu về GDP/người và tiêu thụ thép của Thái Lan và Malaysia, nhóm nghiên cứu của Hiệp hội Thép Việt Nam đưa ra dự báo nhu cầu thép của Việt Nam năm 2020 là 26,4 triệu tấn (phương án thấp), 31,2 triệu tấn (phương án cơ sở) và 46,2 triệu tấn (phương án cao).

Nếu tính cả nhà máy Thép 7 triệu tấn ở Nghi Sơn-Thanh Hóa, thì vào năm 2030 Việt Nam sẽ có công suất 50 triệu tấn thép trong khi đó nhu cầu chỉ khoảng 40 triệu tấn thôi.

Trung Quốc từ năm 2017-2020, mỗi năm phải cắt giảm 100 triệu tấn thép vì dư thừa. Nhật Bản là nước sản xuất thép lớn thứ 2 thế giới, thép lại tốt, cũng đang phải cắt giảm. Qua phân tích ở trên, có thể nói, Việt Nam không nên mở thêm các nhà máy thép mới vì “lợi bất cập hại”!. Và lại, các công

ty chế tạo tìm chọn mua thép này rất khắt khe, thường mua của các công ty danh tiếng trên thị trường.

Về nguồn nước

Hình ảnh con người và cả đàn cừu ở Ninh Thuận về mùa khô, khôn khéo xác xơ đi tìm nguồn nước đã trở thành bài ca “đến hẹn lại lên”, mặc dù Ninh Thuận đã được tiếp nước từ nhà máy thủy điện Đa Nhim để cứu cánh cho 17 nghìn ha lúa ở nam Ninh Thuận. Sau này, dù có công trình Tân Mỹ nhưng do điều kiện biến đổi khí hậu khó lường vẫn không thể đủ nguồn nước cho nhà máy thép Ninh Thuận.

Ninh Thuận là tỉnh thuộc vùng Nam Trung Bộ, được biết đến là nơi có điều kiện nguồn nước khô hạn nhất cả nước. Dòng sông lớn Ninh Thuận là sông Dinh, hay còn gọi là sông Cái. Dòng sông bắt nguồn từ núi Gia Rích cao 1900 m thuộc địa phận Lâm Đồng và đổ vào Vịnh Phan Rang. Dòng chính của sông Dinh dài khoảng 120 km bao gồm 5 nhánh sông chính: sông Sắt, sông Ông, sông Cho Mo, sông Than và Suối Ngang. Từ Tân Mỹ xuống hạ lưu dòng sông chảy qua vùng đồi thấp và đồng bằng hẹp, các sông có độ dốc lớn làm cho tốc độ tập trung dòng chảy rất nhanh.

Tổng lượng mưa trên địa bàn tỉnh là khoảng 5,32 tỷ m³ trong khi tổng lượng dòng chảy chỉ khoảng 1,97 tỷ m³ tương đương với tỷ lệ 0.37. Sông Ông nhận nước từ hồ chứa Đơn Dương (tỉnh Lâm Đồng) thông qua thủy điện Đa Nhim, tổng lượng xả của thủy điện Đa Nhim hàng năm là khoảng 550 triệu m³, đây là nguồn nước rất quan trọng cho sự phát triển kinh tế của tỉnh Ninh Thuận, đặc biệt trong các giai đoạn hạn hán gần đây.

Xây dựng các hồ chứa trữ nước trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận bắt đầu vào năm 1990. Đã có 21 hồ chứa đã được xây dựng, với khả năng lưu trữ tổng cộng là khoảng 197 triệu m³. Hầu hết trong số đó là hồ chứa thủy lợi quy mô nhỏ (dung tích nhỏ hơn 2 triệu m³), khả năng điều tiết nước rất hạn chế.

Cung cấp điện

Nhìn chung, các nước đều thiếu điện, cho nên các dự án thép lớn đều được phép xây dựng nhà máy điện để tự cung ứng. Formosa cũng thế! Việt nam đang thiếu điện, chắc chắn, Hoa Sen sẽ phải xây dựng nhà máy điện than. Lúc đó, lại là vấn đề phát thải khí CO2, xử lý chất thải rắn vv...

Nói về vốn

Nhà cầm quyền **Trung Quốc có chủ trương chuyển vốn ra nước ngoài, còn doanh nghiệp tìm mọi cách thực hiện để kiếm lời.** MCC của Trung Quốc không chỉ làm ở Vũng Áng (nhà thầu phụ cho Formosa) gây ra sự cố cá chết vừa qua ở biển miền Trung, mà Gang Thép Thái Nguyên và nhiều công ty thép khác của VN đều do MCC thực hiện.

Theo Ts Trần Minh Huân, xem ra US\$10,6 tỷ rất lớn đối với Chính phủ, nhưng lại không thành vấn đề với ông chủ Tôn Hoa Sen!?. Nhưng giá trị gia sản của Hoa Sen ở Việt Nam có vài trăm triệu đô, liệu có đủ thuyết phục để đi vay ngân hàng? Đương nhiên, có dự án tốt là có thể, nhưng vào thời buổi thép dư thừa, nhiều nhà máy đóng cửa thì liệu dự án có thuyết phục được ngân hàng. Đây là chưa kể đến vấn đề môi trường càng trở nên bức xúc ở mọi nơi. Hay có ai “chống lưng” cho dự án để đổi lại cái gì đây?.

Vừa qua, nói chuyện với thanh niên các nước Châu Á ở Lào, Tổng thống Obama phát biểu: *"Đó không phải là một mô hình phát triển tốt về mặt lâu dài"* khi ông đề cập đến việc công ty Formosa xả thải trực tiếp ra biển đã gây ra thảm họa nghiêm trọng và lâu dài đối với các tỉnh miền Trung Việt Nam. Cho nên mô hình này có thể lặp lại ở Ninh Thuận.

Tuyên bố viên công

Thực tế, cho thấy nếu không có ưu đãi của Nhà nước thì những dự án kiểu luyện thép, lọc dầu không thể có lãi và các nhà đầu tư không dại gì thực hiện và nói cứng như ông chủ Tôn Hoa Sen.

Ông chủ Tôn Hoa Sen nói không để một giọt nước thải ra biển và sẵn sàng nộp tất cả tài sản trị giá 10,6 tỷ đô cho nhà nước nếu có vi phạm. E xạo

quá! Làm ra hơn 10 triệu tấn/năm, **nước thải rất nhiều và tái tuần hoàn làm sao hết được. Số còn lại chảy đi đâu, chẳng lẽ ngấm hết xuống đất!?** Trong khi Ninh Thuận lại rất khan hiếm nguồn nước cho sinh hoạt và sản xuất. Liệu bi kịch có xảy ra khi nước ở đây bị ô nhiễm? Và khi đó, lại có một Vũng Áng mới! Dân khốn khổ vì thiếu nước thì không lo mà tỉnh lại đi lo ngay đường dẫn nước về cho nhà máy thép Cà Ná?

Nói về nộp tài sản cho nhà nước nếu vi phạm, chắc đây không phải là dự án của riêng ông chủ Tôn Hoa Sen mà ông nói cứng như thế, còn có các cổ đông, và “con nợ” nữa chứ!

Biết đâu, ông lại không kiện Chính phủ theo điều khoản giải quyết tranh chấp giữa nhà đầu tư và Chính phủ theo các hiệp định thương mại tự do mà Việt Nam ký với các nước để giữ lại tài sản?

Để sản xuất 16 triệu tấn thép, **ước tính cần khoảng 4,8 tỷ mét khối nước ngọt. Kinh khủng quá!** Ninh Thuận không cung cấp được. Ông chủ nhà máy thép Cà Ná tuyên bố “xanh rờn” sẽ sử dụng nước biển để sản xuất thép! **Trên thế giới chưa có nơi nào khử muối nước biển để thành nước ngọt cho sản xuất công nghiệp.** Ngay các nước giàu có, người ta chỉ để lọc nước trong điều kiện khan hiếm nguồn nước ngọt cho ăn uống và sinh hoạt bởi vì khử muối tốn nhiều năng lượng và rất đắt, chưa nói đến vấn đề môi trường.

Nhân đây, tôi nói rõ hơn về **ba phương pháp lọc nước biển thành nước ngọt để ông chủ Tôn Hoa Sen thấu hiểu, trước khi phát biểu ra công luận.** Thứ nhất là phương pháp lọc màng thẩm thấu ngược RO (Reversed Osmosis). Đây là phương pháp lọc khá đắt tiền . Giá thành khoảng 50 - 100.000 VND/m³ (tùy theo công suất.). Thứ hai là lọc nước biển theo phương pháp lọc màng thẩm tích điện xoay chiều. Phương pháp này cũng khá đắt, hiện nay ít sử dụng. Giá thành 1 m³ tương đương với lọc màng thẩm thấu ngược RO. Thứ ba là phương pháp dùng nhiệt để bay hơi nước (củi, than, dầu, khí hoặc năng lượng mặt trời). Nếu dùng năng lượng mặt trời với cường độ bức xạ khu vực miền Trung, công suất lọc khoảng 5-6

lít / ngày/ m² diện tích hấp thụ năng lượng mặt trời thì chi phí rất tốn kém. Giá thương mại thiết bị 1m² diện tích hấp thụ năng lượng mặt trời khoảng từ 2.000.000 -3.000.000 VNĐ. Giá thành 1m³ nước cũng tương đương với hai phương pháp lọc nước nói trên. Phương pháp dùng nhiệt của than, củi, dầu khí vv... để bay hơi nước rất công kênh và giá thành 1m³ nước ngọt cũng rất cao.

Thay cho lời kết

Các dự án có tiềm năng ô nhiễm nghiêm trọng, chiếm dụng nhiều đất, sử dụng nhiều năng lượng như vậy, Việt Nam nên cân nhắc kỹ. Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc đã tuyên bố **“không đánh đổi đầu tư lấy phá hủy môi trường”**, hy vọng các cơ quan chức năng giúp Thủ tướng thực hiện được tuyên bố hợp lòng dân này.

Biển miền Trung có tiềm năng phát triển ngành công nghiệp không khói rất lớn, trong đó có Cà Ná, Phan Thiết. Làm gì có chuyện biển vừa có thép, xăng dầu, lại vừa có cá, có cả du lịch trong thể chế quản lý như hiện nay.

*Nước thịnh đâu phải bằng sắt thép!
Dân nghèo đâu phải tại dân ngu?
Nhìn người, ngắm cảnh mình mới hiểu
Loá mắt vì tham cứ làm liều.*